
Trung Hoa và mối họa kinh tế

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng

Cuộc đại khủng hoảng kinh tế trên toàn cầu vẫn tiếp tục kéo dài và tuy những cố gắng của chính quyền Obama có thể sẽ đem lại một vài ổn định, những hiểm họa còn quá nhiều cho sự phát triển kinh tế của Hoa Kỳ nói riêng và toàn cầu nói chung. Lý do chính là vì với sự sụp đổ đến từ căn bản của nền kinh tế thị trường, biểu hiệu bằng Wall Street vỡ tan, niềm tin vào những phép màu của kinh tế thị trường có thể giải quyết mọi chuyện đã không còn nữa. Trên khắp thế giới, khuynh hướng của các chính quyền các quốc gia là phải chỉ huy các quyết định về kinh tế, không thể để mặc cho bàn tay vô hình của thị trường quyết định như trước nữa. Không quốc gia nào thực thi những tin tưởng này như Trung Hoa. Xứ này từ khi được Đặng Tiểu Bình áp dụng kinh tế thị trường đã tiến triển vượt bậc, chỉ trong 30 năm đã nháy lên hàng cường quốc kinh tế. Nhưng sự chỉ huy của chính quyền cộng sản vẫn tiếp tục và Trung Hoa đã tạo ra một mô hình riêng về phát triển kinh tế gọi là tư bản chuyên chế (authoritarian capitalism). Trong mô hình này Trung Hoa tiếp tục dùng kinh tế thị trường để mạo dịch với các nước tiên tiến, nhằm vào việc dùng xuất cảng để kích thích mở mang kinh tế, trong khi đó chính quyền vẫn kiểm soát chặt chẽ các lãnh vực trọng yếu như tiền tệ, ngân hàng, đầu tư...

Mô hình này giúp cho phát triển kinh tế và xã hội, cả hàng trăm triệu người đã thoát khỏi cảnh nghèo đói và tầng lớp trung lưu tại Trung Hoa đã mở mang nhiều, nhưng những căn bản của dân chủ và tự do, nhân quyền vẫn bị hạn chế và chính quyền tiếp tục giữ vai trò độc đảng, độc tôn. Hầu hết các lý thuyết gia của Hoa Kỳ và Tây Phương đều cho rằng với kinh tế thị trường càng ngày càng ăn sâu và tầng lớp trung lưu tại Trung Hoa gia tăng, xứ này sẽ tiến hóa để trở thành dân chủ chính hiệu. Nhưng thực tế đã không xảy ra như

vậy! Những thay đổi gần đây cho thấy Trung Hoa hiện càng ngày càng đi vào con đường kiểm soát chặt chẽ hơn và sự chỉ huy của chính quyền hiện chỉ có gia tăng, không thấy suy giảm.

Khi chính quyền của Hồ Cẩm Đào mới lên nhậm chức vào 7 năm trước, họ Hồ muốn chứng tỏ chính quyền của mình được việc đã cố gắng để kích thích sự gia tăng phát triển kinh tế đến mức tối đa. Nhờ vào Hoa Kỳ dưới thời Greenspan nắm giữ Ngân Hàng Trung Ương Federal Reserve giữ lãi suất thấp và để mặc cho các quả bóng đầu tư căng phồng, tạo nhu cầu tiêu thụ gia tăng, các hàng hóa của Trung Hoa được xuất cảng sang Hoa Kỳ tới tấp giúp kinh tế Trung Hoa tăng vọt. Nhưng cũng chính vì kinh tế lên quá nhanh quá mạnh, chính quyền của Hồ Cẩm Đào thấy không cần thiết phải tiếp tục cải tổ theo đường lối thị trường như trước, nhất là muốn giữ vững chế độ và sự độc tôn của đảng cộng sản, mở rộng theo kinh tế thị trường và thả lỏng tự do cho dân chúng sẽ dễ đưa đến sự sụp đổ của chính quyền.

Trong mấy năm gần đây, chính quyền của Hồ Cẩm Đào đã đưa ra nhiều biện pháp để đi ngược lại với kinh tế thị trường, nhất là trên lãnh vực xếp đặt giá cả cho hàng hóa, điều căn bản của kinh tế thị trường là giá cả phải do thị trường xác định. Chính quyền Trung Hoa gần như kiểm soát hoàn toàn về giá thực phẩm, giá gạo bán sỉ và bán lẻ hiện đều do chính quyền đặt giá. Về năng lượng, chính quyền họ Hồ đặt giá xăng không cho tăng quá mức khi giá dầu năm ngoái tăng hơn 140 đô la một thùng. Ngoài ra việc tư nhân hóa các xí nghiệp, điều căn bản khác cho kinh tế thị trường cũng gần đây bị Hồ Cẩm Đào cho đi ngược lại, trong năm 2006, số tư nhân làm chủ các xí nghiệp giảm 15%. Thống kê mới nhất cho thấy thuế đóng do xí nghiệp của tư nhân chỉ là 10% tổng số thuế, có nghĩa đa số các công ty, xí nghiệp tại Trung Hoa vẫn do chính quyền trực tiếp kiểm soát.

Điều làm Hoa Kỳ và Tây Âu phản kháng mạnh nhất là tiền tệ của Trung Hoa. Đồng quan bị chính

quyền giữ ở mức thấp không cho tăng, nhằm giữ cho giá hàng hóa xuất cảng ra nước ngoài được rẻ và Trung Hoa được lợi về mậu dịch. Đáng nhẽ với kinh tế mạnh, đồng quan sẽ tăng giá trị so với Mỹ Kim và đồng euro, nhưng chính quyền Hồ Cẩm Đào chơi trò tung tiền quan ra để mua Mỹ Kim và euro, không cho giá trị đồng quan được tăng tự do như kinh tế thị trường xác định. Thực sự Hoa Kỳ cũng có lợi vì nhờ thế giữ được lãi suất thấp và tiền ngoại tệ Trung Hoa giữ lại mua công khố phiếu Treasury bonds, cho Hoa Kỳ vay lại. Tuy nhiên vì giữ đồng quan thấp và giá hàng hóa rẻ, Trung Hoa đã giết chết bao nhiêu kỹ nghệ của Hoa Kỳ vì không cạnh tranh được với giá quá thấp của Trung Hoa.

Cũng nhờ giữ đồng quan thấp một cách giả tạo, Trung Hoa được lợi thế nhiều trong mậu dịch với Hoa Kỳ, chỉ trong năm 2008, số lượng hàng hóa trao đổi giữa hai nước lên đến 409 tỷ Mỹ Kim, gần gấp đôi mậu dịch giữa Hoa Kỳ và Nhật. Tiền lời nhờ mậu dịch này Trung Hoa mua công khố phiếu Treasury bonds, cho đến cuối năm 2008, con số lên đến 700 tỷ Mỹ Kim, thành chủ nợ số 1 của Hoa Kỳ! Sự can thiệp của chính quyền Hồ Cẩm Đào vào việc trao đổi tiền tệ nhằm giữ đồng quan thấp so với Mỹ Kim là điều trắng trợn nhất phản lại với kinh tế thị trường. Tuy Hoa Kỳ từ thời Bush đã phản đối và định đe dọa sẽ đưa ra những biện pháp chế tài nhưng cũng không đi đến đâu. Chính quyền Obama mới lên cũng không dám dấn động đến vấn đề này nhiều, bộ trưởng kinh tế Tim Geithner chỉ dám nói đến sơ sơ và đã bị Trung Hoa công kích tới bời, phải cải chính và không nhắc đến nữa!

Một dấu hiệu khác cho thấy Trung Hoa càng lúc càng tự tin và đi ngược với kinh tế thị trường là chuyện hạn chế ngoại quốc đầu tư vào Trung Hoa. Trước kia, khi mới mở mang, chính quyền Trung Hoa cầu khẩn ngoại quốc mang tiền vào đầu tư để nhờ thế phát triển nhanh. Nhưng hiện nay Trung Hoa không cần đến nữa và bắt đầu hạn chế các công ty ngoại quốc muốn bỏ tiền mua lại các công ty Trung Hoa để nhằm vào thị

trường Tàu. Năm 2006 khối Tây Âu đầu tư vào Trung Hoa là 7.9 tỷ Mỹ Kim nhưng đến năm 2007 chỉ còn có 1.5 tỷ Mỹ Kim. Lý do là rất nhiều kỹ nghệ của Trung Hoa bị Trung Ương đảng đặt vào danh sách chiến lược cấm ngoại quốc mua lại hay đầu tư vào.

Cuộc đại khủng hoảng kinh tế toàn cầu bắt đầu từ năm 2008 có tác dụng là làm Trung Hoa càng từ bỏ mô hình kinh tế thị trường tự do và càng đi vào con đường kinh tế chỉ huy hơn. Tuy nhiên vì kinh tế Trung Hoa vẫn dựa vào xuất cảng, chỉ riêng hàng hoá xuất cảng sang Hoa Kỳ không đã chiếm đến 7.7% tổng sản lượng quốc gia GDP của Trung Hoa, nên một khi kinh tế Hoa Kỳ suy thoái, không mua đồ nhập cảng nhiều như trước, kinh tế Trung Hoa bị ảnh hưởng nặng. Xuất cảng chỉ trong tam cá nguyệt vừa qua đã mất đi 30-40%, hàng hoá không bán được nằm chết cứng ở hải cảng. Con số thất nghiệp tăng lên nhiều với dân quê ra tình kiếm việc không được đã phải trở lại nông thôn hàng vài chục triệu người và xã hội dễ đi vào biến loạn vì dân thất nghiệp dễ nổi loạn.

Trong khi đó nền kinh tế Trung Hoa một khi bỏ kinh tế thị trường, đi vào con đường chỉ huy sẽ trở thành cứng nhắc và có triển vọng đi vào chỗ tự hủy diệt. Những thành quả đạt được trong 30 năm qua có thể sẽ tiêu tan thành mây khói khi kinh tế đi xuống và xã hội bị loạn lạc vì dân thất nghiệp không đủ công ăn việc làm để chống đối chính quyền hơn. Cuộc đại khủng hoảng kinh tế toàn cầu tuy bắt nguồn từ Hoa Kỳ nhưng nếu không ổn định sớm và theo phản ứng dây chuyền làm Trung Hoa suy thoái nặng, sẽ có tác dụng ngược trở lại trên Hoa Kỳ và toàn cầu vì sự hỗ tương kinh tế giữa Trung Hoa và Hoa Kỳ đã quá mật thiết.

Thời Great Depression chỉ trở thành nặng hơn khi các quốc gia trên thế giới đều tìm cách bảo vệ thị trường, đánh thuế quan nặng nhằm hạn chế nhập cảng và các quốc gia thi nhau trả đũa qua lại. Trung Hoa hiện nay càng lúc càng đi ngược với kinh tế thị trường, sẽ dễ dàng bị phản ứng trả đũa của các quốc gia khác là hạn chế nhập cảng từ Trung Hoa, như

chính quyền Hoa Kỳ trong tương lai có thể sẽ bị áp lực của dân chúng và các kỹ nghệ bị cạnh tranh đòi phải hạn chế đồ từ Tàu mang sang. Khi đó nền kinh tế toàn cầu sẽ đi vào đại họa hơn trước nữa với ảnh hưởng dây chuyền khắp nơi và phải mất một thời gian dài hàng một hai thập niên mới qua khỏi được!

Khuất Phong Nguyễn Đình Phùng